TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM THÀNH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HS-ST
Ngày: 21/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Bộ và ông Bùi Đức H.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Quốc Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2022; Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa công khai tại trụ sở để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2022/TLST- HS ngày 13 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 38/2022/QĐXXST-HS ngày 07/6/2022 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN VĂN L, sinh năm 1960

Nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Trình độ văn hoá: 07/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bố: Nguyễn Văn T; Mẹ: Nguyễn Thị T (đều đã chết).

Gia đình có 09 anh em, bị cáo là con thứ 6. Vợ: Phạm Thị P, sinh năm 1960; có 2 con: Lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1989. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 09/02/2022 đến ngày 17/02/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. NGUYỄN VĂN T, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bố: Nguyễn Văn B (đã chết); Mẹ: Trần Thị N, sinh năm 1957.

Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ 2. Vợ: Nguyễn Thị Q (đã ly hôn); có 2 con: Lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 38/2011/HSST ngày 29/9/2011, Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương đã xử phạt Nguyễn Văn T 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc.

Bị tạm giữ từ ngày 09/02/2022 đến ngày 17/02/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. PHẠM VĂN T1, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Trình độ văn hoá: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bố: Phạm Văn Bình; Mẹ: Trương Thị Tuyến (đều đã chết).

Gia đình có 7 chị em, bị cáo là con thứ 6. Vợ: Đỗ Thị Năm, sinh năm 1976; có 2 con: Lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2002. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 09/02/2022 đến ngày 17/02/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. ĐOÀN MINH H, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bố: Đoàn Văn B, sinh năm 1962; Mẹ: Bùi Thị H, sinh năm 1962.

Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ 2. Vợ: Nguyễn Thị X, sinh năm 1990; có 2 con: Lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/3/2014 bị Công an huyện Kim Thành ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 39/QĐ-XPVPHC bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc.

Bị tạm giữ từ ngày 09/02/2022 đến ngày 17/02/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

* *Những người làm chứng:* Nguyễn Văn T, sinh năm 1987.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa; người làm chứng vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 09/02/2022, Nguyễn Văn L đang ở nhà tại thôn K, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương thì có Đoàn Minh H, Nguyễn Văn T và Phạm Văn T1 lần lượt đến ngồi chơi uống nước tại phòng khách. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày; L, H, T và T1 rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh chắn sát phạt nhau bằng tiền. Lúc này, T lấy chiếc đĩa sứ và bộ bài chắn 100 quân có sẵn trên mặt bàn trong phòng khách của nhà L rồi cùng L, H và T1 ngồi xuống nền nhà phòng khách tham gia đánh bạc. Mọi người thống nhất mức cược là "xuông 3 dịch 1", nghĩa là trong một ván bài, người thắng cuộc là người có bài Ù, được nhận tiền của 03 người thua bạc ván đó, khi có người Ù xuông thì mỗi người thua mất 30.000 đồng (là mức thấp nhất). Nếu người Ù bằng các hình thức khác (Ù có tôm, Ù có lèo…) thì mỗi người thua phải trả thêm mỗi hình thức Ù từ 10.000 đồng chở lên cho người thắng. Khi bắt đầu đánh bạc, Thanh chia bộ bài làm 05 phần bằng nhau, mỗi phần 19 quân, còn 05 quân thừa ra

gộp vào 01 phần bài bất kỳ để vào đĩa làm nọc, sau đó rút ngẫu nhiên 01 quân từ nọc (gọi là bốc cái) để xác định ai là người đánh đầu tiên và ai được phần bài nào. Kể từ ván thứ hai, người có bài Ù ván trước sẽ bốc cái. Khi tham gia đánh bạc, L có 210.000 đồng, H có 230.000 đồng, T có 2.500.000 đồng, T1 có 2.600.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc. Hồi 11 giờ 45 phút cùng ngày, khi các đối tượng nêu trên đang đánh bạc thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 3.930.000 đồng, 01 bộ bài chắn 100 quân và 01 chiếc đĩa sứ. Kiểm tra trong người thu của L số tiền 210.000 đồng, thu của Thanh số tiền 900.000 đồng và thu của T1 số tiền 500.000 đồng. L, T, T1 khai nhận số tiền bị Công an thu giữ là tiền sử dụng vào việc đánh bạc.

Quá trình điều tra các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT - VKS ngày 06/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương đã truy tố: Nguyễn Văn L, Phạm Văn T1, Nguyễn Văn T và Đoàn Minh H đều về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ hình phạt.

* Đại diện VKSND huyện Kim Thành giữ nguyên Cáo trạng truy tố; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L, Phạm Văn T1, Nguyễn Văn T và Đoàn Minh H đều phạm tội *"Đánh bạc"*.

** Áp dụng:*

- Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn L, Phạm Văn T1, Nguyễn Văn T và Đoàn Minh H.

- Điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn L, Phạm Văn T1, Đoàn Minh H. Điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn L.

- Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn T.

- Khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn T.

- Khoản 1, 2, 3 Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Văn T1.

- Khoản 1, 3 Điều 35 Bộ luật hình sự đối với Đoàn Minh H.

- Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn L, Phạm Văn T1 và Nguyễn Văn T.

- Điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

** Xử phạt:*

1. Nguyễn Văn L từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. Nguyễn Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Phạm Văn T1 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian đã tạm giữ sau khi quy đổi là 27 ngày; bị cáo phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ còn lại từ 11 tháng 03 ngày đến 14 tháng 03 ngày.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Phạm Văn T1 tính từ ngày chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ 10% đến 15% thu nhập của các bị cáo Phạm Văn T1 trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ sung ngân sách nhà nước.

Giao bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn T và Phạm Văn T1 cho UBND xã Tam Kỳ giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành thử thách của án treo và cải tạo không giam giữ.

4. Phạt tiền Đoàn Minh H từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn T và Phạm Văn T1 từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng sung ngân sách nhà nước.

** Xử lý vật chứng:*

- Tịch thu cho tiêu hủy 100 quân bài chắn, 01 chiếc đĩa sứ.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 5.540.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

** Án phí:* Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn L vì bị cáo là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí; buộc các bị cáo còn lại phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Kim Thành; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát; diễn biến hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của các bị cáo tại quá trình điều tra và phù hợp

khách quan với những tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án.

Đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 09/02/2022, tại chỗ ở của Nguyễn Văn L thuộc thôn Kỳ Côi, xã Tam Kỳ, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương; Nguyễn Văn L, Phạm Văn T1, Nguyễn Văn T và Đoàn Minh H đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh chắn, được thua bằng tiền; đến hồi 11 giờ 45 phút cùng ngày thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm 01 chiếc đĩa sứ, 100 quân bài chắn và số tiền 5.540.000 đồng. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn L, Phạm Văn T1, Nguyễn Văn T và Đoàn Minh H đều về tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá vị trí, vai trò, tính chất, mức độ nghiêm trọng hành vi phạm tội của từng bị cáo trong vụ án:

Hành vi phạm tội các bị cáo đã thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội, làm mất an ninh, trật tự tại địa phương; làm ảnh hưởng đến cuộc sống kinh tế gia đình các đối tượng phạm tội và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác.

Đây là vụ án có yếu tố đồng phạm, trong vụ án này Nguyễn Văn L sử dụng nhà ở của mình và cùng Nguyễn Văn T chuẩn bị công cụ đánh bạc; Phạm Văn T1 và Nguyễn Văn T sử dụng số tiền lớn để đánh bạc nên các bị cáo này có vai trò, tính chất nguy hiểm cao hơn.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tại giai đoạn điều tra, truy tố cũng như xét xử tất cả các bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo L, H, T1 phạm tội tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn, nhân thân chưa bị kết án nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *"Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng"* theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo L có thời gian phục vụ quân đội, được Bộ Quốc Phòng tặng bằng khen nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *"Người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong chiến đấu"* theo quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo L có bố đẻ được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì; bị cáo T được UBMTTQ xã Tam Kỳ ghi nhận ủng hộ quỹ đền ơn đáp nghĩa năm 2022 với số tiền 2.000.000đ nên 02 bị cáo này được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Do các bị cáo đều là người lao động nhất thời phạm tội, đồng phạm có tính chất giản đơn; số tiền sử dụng đánh bạc không lớn, có nơi thường trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo T năm 2011 bị kết án về tội đánh bạc nhưng đã được xóa án tích, được chính quyền địa phương xác nhận có điều kiện

và hoàn cảnh khó khăn nên căn cứ vào vị trí vai trò, tính chất, mức độ nguy hiểm của từng bị cáo trong việc thực hiện hành vi phạm tội để áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn T; áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Phạm Văn T1; bị cáo Đoàn Minh H do sử dụng số tiền tham gia đánh bạc ít nên áp dụng hình phạt chính là phạt tiền. Việc áp dụng hình phạt nêu trên đối với các bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo và thể hiện sự nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[6] Hình phạt bổ sung: Áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn L, Phạm Văn T1, Nguyễn Văn T.

[7] Xử lý vật chứng: 100 quân bài chắn và 01 chiếc đĩa sứ là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cho tịch thu tiêu hủy; số tiền 5.540.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cho tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

[8] Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn L là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; các bị cáo còn lại đều phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

** Căn cứ vào:*

- Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn L, Phạm Văn T1, Nguyễn Văn T và Đoàn Minh H.

- Điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn L, Phạm Văn T1, Đoàn Minh H. Điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn L.

- Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn T.

- Khoản 1, 3 Điều 35 Bộ luật hình sự đối với Đoàn Minh H.

- Khoản 1, 2, 3 Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Văn T1.

- Khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 92 Luật thi hành án hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn T.

- Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn L, Phạm Văn T1 và Nguyễn Văn T.

- Điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

** Tuyên bố:* Các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn T, Phạm Văn T1 và Đoàn Minh H đều phạm tội *"Đánh bạc"*.

** Xử phạt:*

1. Nguyễn Văn L 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/6/2022.

2. Nguyễn Văn T 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/6/2022.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người được hưởng án treo đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 92 của Luật này và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Phạm Văn T1 13 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian đã tạm giữ sau khi quy đổi là 27 ngày, bị cáo phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ còn lại là 12 tháng 03 ngày.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Phạm Văn T1 tính từ ngày chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ 10% thu nhập của các bị cáo Phạm Văn T1 trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ sung ngân sách nhà nước.

Giao bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn T và Phạm Văn T1 cho UBND xã Tam Kỳ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo và cải tạo không giam giữ.

4. Phạt tiền bị cáo Đoàn Minh H 25.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

* *Hình phạt bổ sung:* Phạt tiền Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn T và Phạm Văn T1 mỗi bị cáo 10 triệu đồng sung ngân sách nhà nước.

* *Xử lý vật chứng:*

- Tịch thu cho tiêu hủy 100 quân bài chắn, 01 chiếc đĩa sứ.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 5.540.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

(Số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Thành)

**** Án phí:***

- Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Văn L. Các bị cáo Nguyễn Văn T, Phạm Văn T1 và Đoàn Minh H mỗi bị cáo đều phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

**** Quyền kháng cáo:*** Án xử công khai sơ thẩm; có mặt các bị cáo. Đã báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T1 thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**
- *VKSND tỉnh Hải Dương.*
- *VKSND huyện Kim Thành.*
- *Công an huyện Kim Thành.*
- *Cơ quan THA hình sự-Công an huyện Kim Thành.*
- *Chi cục THADS huyện Kim Thành.*
- *Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương.*
- *Các bị cáo.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Chu Văn Nghĩa